TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂKTÔ
TỈNH KONTUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày 22/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Toà án nhân dân Huyện ĐăkTô, Tỉnh KonTum

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Long;

***- Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Hứa Trung Thành - Bí thư Đoàn thanh niên xã Ngọc tụ, huyện Đăk Tô và bà Hồ Thị Mai - Cán bộ UBMTTQ huyện Đăk Tô;

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Đoàn Anh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HSST ngày 01/12/2017 đối với bị cáo: A N - Sinh ngày 01 tháng 6 năm 2000, tại ĐăkTô, Kon Tum; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cơ Xia , xã Đăk Trăm, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Xê Đăng; Quốc tịch: Việt nam, tôn giáo: Thiên Chúa Giáo. Con ông A K và bà Y T; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

**** Người đại diện hợp pháp của bị cáo***: Anh A B - là anh rể của người bị hại; Trú tại: Thôn Măng Rương, xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum - Có mặt.

**** Luật sư bào chữa cho bị cáo A N:*** Ông Đinh Văn Hiến - Luật sư của văn phòng luật sư Văn Hiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum - Có mặt;

**** Người phiên dịch cho bị cáo;*** Ông A N - Bí thư đoàn thanh niên xã Đăk trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum - Có mặt;

* ***Người bị hại***: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 trú tại: Thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum (Đã chết).

**** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Ông Nguyễn Hồng P - Là chồng của người bị hại, trú tại: Thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum - Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô truy tố về hành vi phạm tội như sau: Chiều ngày 27/5/2017 sau khi uống rượu sinh nhật cháu ruột, A N (sinh ngày 01/6/2000), trú tại: Thôn Cơ Xia , xã Đăk Trăm, huyện ĐăkTô, tỉnh KonTum, điều khiển xe mô tô BKS 82F1-00219 chở chị gái về nhà tại xã Văn Lem, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Sau đó một mình điều khiển xe quay về lại nhà của mình, khi đến đoạn đường liên thôn Đăk Mông - Đăk Rò, thuộc xã Đăk

Trăm, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum thì A N đã tông thẳng vào xe mô tô đi ngược chiều BKS số 82F1-05074 do chị Nguyễn Thị T điều khiển làm cả hai xe ngã xuống đường. Lúc này là khoảng 16 giờ 30 phút, A N bị thương được đưa vào điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đăk Tô, còn chị T bị chết trên đường đi cấp cứu.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 58/GĐ-PY ngày 28/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum xác định nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị T là do chấn thương sọ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường thâm nhập nhựa, đường lưu thông dòng phương tiện hai chiều, mặt đường phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, không có vạch sơn phân chia làn xe chạy, chiều rộng mặt đường là 3m20, lề trái rộng 1m 50, lề phải rộng 1m. Sau tai nạn xe mô tô BKS 82F1-00219 ngã nghiêng về bên phải, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam, trục bánh trước nằm ở lề cỏ bên trái, cách mép trái đường 01m, trục bánh sau cách mép trái đường 10cm. Xe mô tô 82F1-05074 ngã nghiêng về bên phải, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông, trục trước cách mép trái đường 30cm, trục sau cách mép trái đường 1m35.

Sau tai nạn hiện trường để lại 01(một) vết máu kích thước (70x80)cm nằm trên mặt đường, tới sát mép trái, cách trục trước và trục sau xe mô tô 82F1-05074 cùng kích thước là 1m45.

Điểm đụng của vụ tai nạn được xác định nằm trên mặt đường thâm nhập nhựa, thuộc phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, cách mép trái đường 1m10, cách trục sau xe mô tô BKS 82F1-00219 là 1m03, cách trục sau xe mô tô 82F1-05074 là 2m45, cách vết máu là 3m45.

Điểm cố định hiện trường được xác định là cột điện hạ thế số 20 nằm ở phần ruộng nước bên trong lề trái có ký hiệu HT số 20, cách trục trước xe mô tô 82 F1- 00219 là 6m50, cách trục trước xe mô tô 82F1- 05074 là 8m10, cách điểm đụng là 8m20;

Về chiếc xe mô tô BKS 82F1 - 00219 do bị cáo A N điều khiển. Cơ quan điều tra xác định đây là xe mô tô của A N mua lại vào cuối năm 2014 từ A B (anh rể của A N) với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Chiếc xe này A B có được do trao đổi xe với A T vào cuối năm 2013; Quá trình trao đổi, mua bán xe giữa A T, A B và A N chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Hiện giấy tờ đăng ký xe mô tô trên A N đã làm thất lạc, nhưng qua tra cứu xác định chiếc xe trên vẫn do A T đứng tên.

Về chiếc xe mô tô BKS 82F1 - 05074 mà chị T điều khiển, cơ quan điều tra xác định đây là tài sản chung của vợ chồng chị T và anh Nguyễn Hồng P, giấy đăng ký do anh P đứng tên. Vì đây là tài sản chung của vợ chồng nên việc chị T lấy xe đi và bị tai nạn anh P không biết nên cơ qua CSĐT không có căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Hồng P về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu. Đối với hư hỏng của xe anh P không yêu cầu A N bồi thường.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô truy tố bị cáo A N về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 và Điều 69 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 đến 60 tháng; Trả cho bị cáo A N chiếc xe mô tô BKS 82F1-00219

Ý kiến luật sư: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự giác bồi thường bằng tài sản của mình thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức còn hạn chế. Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo, đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; điểm đụng giữa hai xe mô tô được xác định nằm trên mặt đường, thuộc phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, thuộc phần đường lưu thông của xe do chị T điều khiển. Như vậy, vụ tai nạn giao thông xẩy ra vào ngày 27/5/2017 lỗi hoàn toàn do A N, điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không đi đúng phần đường của mình nên đã tông vào xe mô tô BKS 82F1- 05074 do chị Nguyễn Thị T điều khiển. Hậu quả là chị T chết trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não; Hành vi trên đây của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, điều 9 Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại về tính mạng đối với chị T. Đủ cơ sở khẳng định hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 điều 202 BLHS đúng như cáo trạng đã truy tố.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông công cộng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. A N tuổi đời còn trẻ, được tuyên truyền về luật giao thông đường bộ. Nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng chủ quan điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm chị T chết. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, HĐXX cũng xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; Tích cực động viên thăm hỏi và đã bồi thường cho gia đình người bị hại 15.000.000đ. Gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi phạm tội bị cáo mới 16 năm 11 tháng 27 ngày tuổi, nhận thức và hành động còn chưa đầy đủ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 , khoản 2 điều 46 của bộ Luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, A N chưa đủ 18 tuổi, nên được áp dụng bằng ¾ mức án của người đã thành niên. Bị cáo có nhân thân,

lý lịch rõ ràng, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo được. Nên không cần cách ly với xã hội cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo trở thành người tốt.

** Về trách nhiệm dân sự:* Giữa bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên hội đồng xét xử không đề cập.

** Về tang vật chứng vụ án:* Về chiếc xe máy mà bị cáo A N điều kiển gây tai nạn có số khung: Y 152816, số máy 152818 nhãn hiệu Yamaha, loại TAURUS, màu sơn đỏ đen. Xe mô tô A N mua lại vào cuối năm 2014 từ A B (anh rể của A N) với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Chiếc xe này A B có được do trao đổi xe với A Tuyết vào cuối năm 2013; Quá trình trao đổi, mua bán xe giữa A T, A B và A N chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Hiện giấy tờ đăng ký xe mô tô trên A N đã làm thất lạc. Như vậy chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo, nên được trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Qua quá trình điều tra chiếc xe mô tô BKS 82F1 - 05074 chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Hồng P. Xét thấy việc trả xe cho chủ sở hữu không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P là có cơ sở.

*** Về án phí:** Bị cáo A N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo A N phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

- Áp dụng điểm a khoản 2 điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 60, điều 69, khoản 1 Điều 74 của BLHS: Xử phạt bị cáo A N: 27 (hai mươi bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (năm mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (22/12/2017). Giao bị cáo cho UBND xã Đăk Trăm, huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô có đặc điểm nhận dạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công An huyện Đăk Tô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐăkTô lập ngày 14/12/2017.

**** Về án phí***: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo A N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (22/12/2017).

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành*

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chê thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐăkTô;
- CA huyện ĐăkTô;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của gđ người bị hại.
- Người cóQLNVLQ;
- Lưu.

Nguyễn Văn Long

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Long